

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 306 - 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 16/09/2021
Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Tuy An
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 106B02/21
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 08/09/2021
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,82
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,34
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	KPH (LOQ= 4,92)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,69
6	Coliform (*)	MPN/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	MPN/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH



Nguyễn Tồn Thuận

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

Nguyễn Văn Phong

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

Trần Quang Vinh

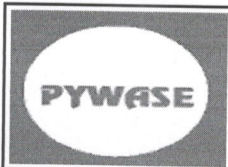
Ghi chú:

- (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử

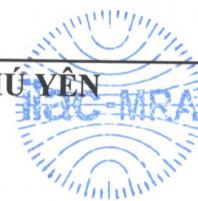
BM.KHKT.02.02

Ban hành lần 04

Ngày ban hành: 31/3/2020



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



Số: 307 - 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 16/09/2021
Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Tuyến Trần Phú - NMN Tuy An
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 106M₁02/21
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 08/09/2021
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,89
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,38
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	KPH (LOQ= 4,92)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,51
6	Coliform (*)	MPN/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	MPN/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH



Nguyễn Tốn Thuận

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

Nguyễn Văn Phong
Nguyễn Văn Phong

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM

Trần Quang Vinh
Trần Quang Vinh

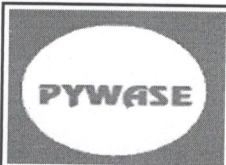
Ghi chú:

- (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử

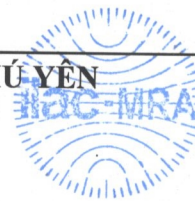
BM.KHKT.02.02

Ban hành lần 04

Ngày ban hành: 31/3/2020



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, TP Tuy Hoà, Phú Yên.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 308 - 2021/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 16/09/2021

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối Tuyến Ngân Sơn - NMN Tuy An
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 106M₂02/21
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 08/09/2021
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2012 SMEWW2160:2012	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,88
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	0,37
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2008	15	KPH (LOQ= 4,92)
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,20
6	Coliform (*)	MPN/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 3	KPH
7	E.Coli giả định (*)	MPN/ 100ml	TCVN6187-2:1996	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tấn Thuận

Nguyễn Văn Phong

Trần Quang Vinh

Ghi chú:

- (*) ; Chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử

BM.KHKT.02.02

Ban hành lần 04

Ngày ban hành: 31/3/2020